

Bản án số: 57/2022/ HSST

Ngày 22 tháng 11 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - LÀO CAI

Thành phần hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Vũ Thanh Nguyên

2, Ông Lê Duy Bình.

- *Thư ký Ph tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thụy Khuê- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Đức H, sinh ngày 20/5/1988. Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC. Nơi thường trú xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện tại: Thôn B, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Thành Đ, sinh năm 1956 (đã chết), con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1957. Hiện trú tại Thôn B, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là Trần Thị Hương B, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện đều trú tại thôn B, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Có mặt.

* Người làm chứng: + Chị Trần Thị Hương B, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn B, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Kh i, xã LPh, huyện VB, tỉnh LC.

+ Chị Lục Thị Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn BB, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh Hoàng Đình V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn ND, xã KhYTh, huyện VB, tỉnh LC.

+ Chị Nông Thị Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn É 2, xã KhYTr, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh Lục Văn N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn L1, xã KhYTr, huyện VB, tỉnh LC. Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Ph tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào Hồi 16 giờ 40 phút ngày 28/7/2022, Vương Đức H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy có khối lượng 0,73 gam Heroine để sử dụng thì

bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Vương Đức H, không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ, Vương Đức H khai: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/7/2022, H điều khiển xe ô tô chở khách BKS: 24B - 008.19 đi từ thành phố Lào Cai về đến gần xã Khánh Yên Thượng. H dùng điện thoại di động Nokia 105 màu đen gọi cho một người tên V hỏi mua 500.000 Đ tiền ma túy V Đ ý. H bảo V mang ra khu vực suối nước nóng đưa cho H. Sau đó H điều khiển xe ô tô khách đến khu vực suối nước nóng thì gặp V đi xe máy đến và V đưa H bì thư bên trong có ma túy. H đưa cho V 500.000đ, rồi chở khách đi tiếp, khi đi đến thôn Làn 1, xã Khánh Yên Trung thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 189/GĐMT ngày 03/8/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,73 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Đức H gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Vương Đức H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Ph toà: Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương Đức H như bản cáo trạng và đề nghị Hội Đ xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vương Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Đức H từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại Ph toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Ph toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Ph toà, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Ph toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại Ph Tòa bị cáo Vương Đức H khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 16 giờ 40 phút ngày 28/7/2022 bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,73 gam Heroine, mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại Ph tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/7/2022, bị cáo H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,73 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Vương Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội Đ xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc Dọc nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người có sức khỏe, có sức lao động nhưng không chịu tu Dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy nên ngày 28/7/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,73gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Đức H không PH chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu tại Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 27/11/2018 của Công an huyện Văn Bàn, xử phạt vi phạm hành chính đối với Vương Đức H về hành vi “*xâm hại đến sức khỏe của người khác*”, phạt tiền 2.000.000 Đ, nộp phạt xong ngày 03/12/2018, đến nay đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu Dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hội Đ xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Vương Đức H không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, bị cáo H bỏ ra 500.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,73 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với nội dung bị cáo H khai đã mua ma túy của thanh niên tên V quá trình điều tra xác minh, xác định là Hoàng Đình V, sinh năm 1990, trú tại thôn Noong Dờn, xã Khánh Yên Thượng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, đối chất nhưng V không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo H. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Đình V. Hội Đ xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với 0,73 gam Heroine, Cơ quan giám định đã giám định đã lưu mẫu 0,18 gam là có căn cứ. Hội Đ xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,55 gam Heroine và 02 mảnh giấy bạc màu trắng, bì niêm phong cũ đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, số IMEI 1: 353117117112352898, số IMEI 2: 333117117352893 thu giữ của bị can H là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô BKS: 24B - 008.19, hiệu FORD Transit; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô BKS: 24B - 008.19; 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Vương Đức H. Quá trình điều xác định là của Vương Đức H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H tại biên bản trả lại đồ vật ngày 18/8/2022 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội Đ xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vương Đức H, phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Đức H 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/7/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 0,55 gam Heroine và 02 mảnh giấy bạc màu trắng, bì niêm phong để tiêu hủy; tịch thu 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, số IMEI 1: 353117117112352898, số IMEI 2: 333117117352893 thu giữ của bị cáo H để phát mại nộp ngân sách nhà nước (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 19/10/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vương Đức H pH chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn Đ*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Đỗ Thị Lụa